

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 giữa: Nguyên đơn, chị Lê Thị K, sinh năm 1999 và bị đơn, anh Hà Văn T, sinh năm 1997; cùng địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị K và anh Hà Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Hà Thị Anh T1, sinh ngày 22/9/2019 và Hà Đình T2, sinh ngày 11/02/2021, chị K cấp dưỡng cho cháu T1 và cháu T2 mỗi cháu 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)/tháng, cả hai cháu là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 6/2024 cho đến khi cháu T1, cháu T2 đủ 18 tuổi. Chị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm về việc thuận tình ly hôn và án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con cho chị K; miễn án phí dân sự sơ thẩm

về việc thuận tình ly hôn cho anh T vì chị K và anh T là người dân tộc thiểu số (Dân tộc Mường), sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND xã Tân Phúc, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Viết Tâm